

Ngày 30/06/2025	28,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	12.0%	4.9%	14.4%

	Q2/25	
ROE	21.2%	+/- YoY ▼ 3.1%

	Q2/25	
DT thuần	306	QoQ ▲ 16.0 ▲ 5.6%
	tỷ VNĐ	

	6T 2025	
DT thuần	596	YoY ▼ 2.00 ▼ 0.4%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25	
LN gộp	39.0	QoQ ▲ 7.40 ▲ 23.5% YoY ▲ 10.8 ▲ 38.3%
	tỷ VNĐ	

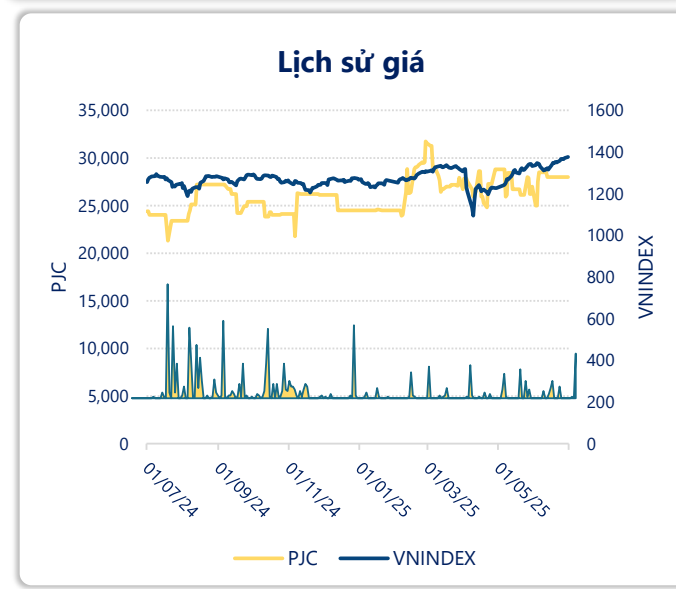
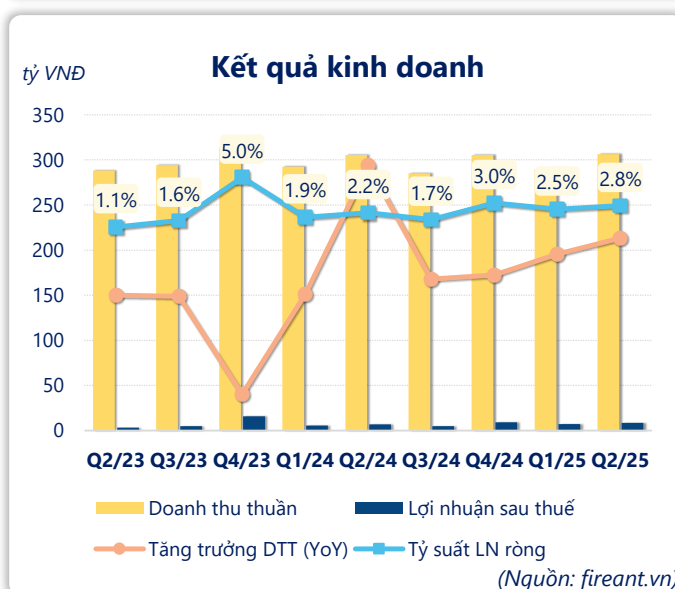
	6T 2025	
LN gộp	70.6	YoY ▲ 16.1 ▲ 29.4%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25	
LN thuần	10.8	QoQ ▲ 1.75 ▲ 19.4% YoY ▲ 2.35 ▲ 27.9%
	tỷ VNĐ	

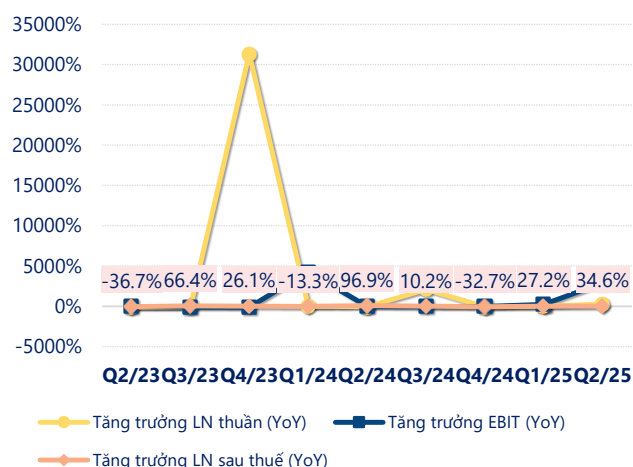
	6T 2025	
LN thuần	19.9	YoY ▲ 4.60 ▲ 29.8%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25	
LN sau thuế	8.57	QoQ ▲ 1.29 ▲ 17.8% YoY ▲ 1.75 ▲ 25.7%
	tỷ VNĐ	

	6T 2025	
LN sau thuế	15.9	YoY ▲ 3.50 ▲ 28.3%
	tỷ VNĐ	

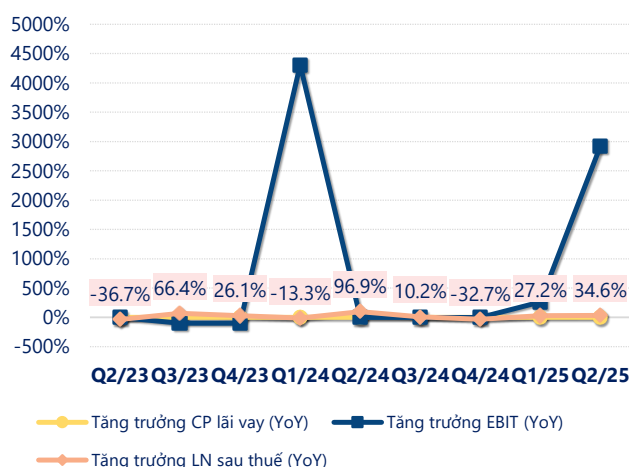


Tăng trưởng lợi nhuận



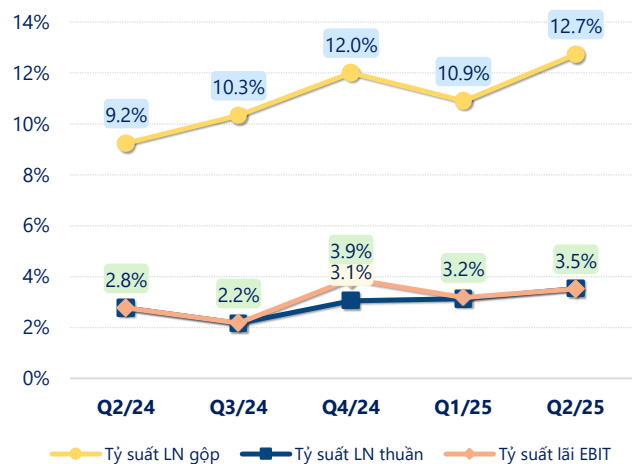
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



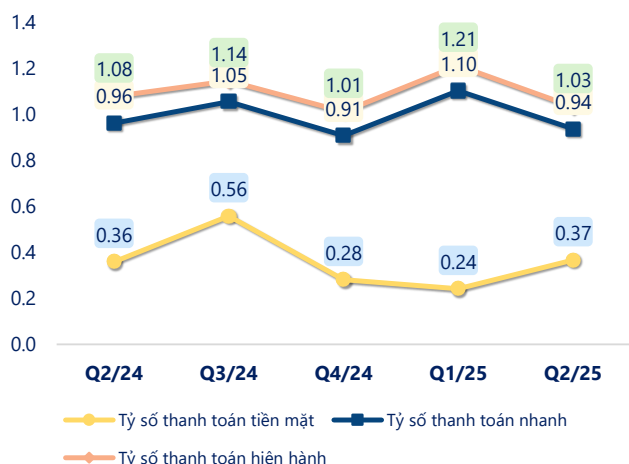
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



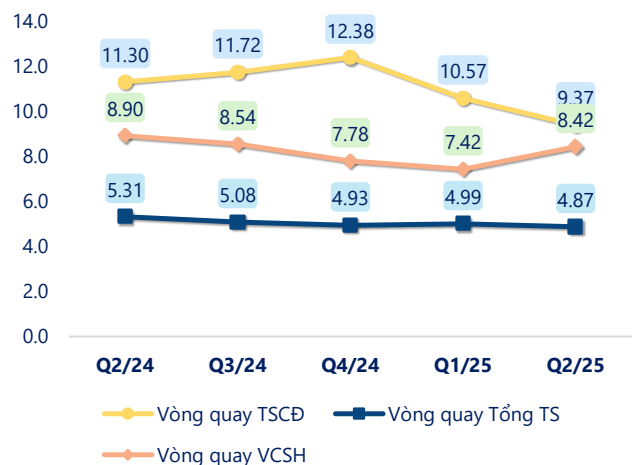
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



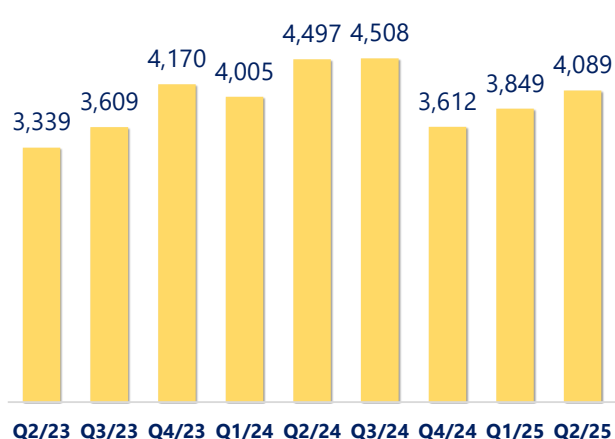
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	306	306	0.1%	596	598	-0.4%
Giá vốn hàng bán	267	277	-3.5%	525	544	-3.4%
Lợi nhuận gộp	39.0	28.2	38.3%	70.6	54.5	29.4%
Doanh thu HĐTC	0.05	0.07	-23.6%	0.07	0.41	-81.8%
Chi phí TC	0.21	0.14	50.2%	0.43	0.28	52.2%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	7.88	6.40	23.1%	14.8	12.5	18.5%
Chi phí QLDN	20.2	13.3	51.7%	35.5	26.8	32.4%
LN thuần từ HĐKD	10.8	8.45	27.9%	19.9	15.3	29.8%
Lợi nhuận khác	-0.04	0.00		0.12	0.21	-41.5%
LN trước thuế	10.8	8.45	27.4%	20.0	15.5	28.8%
Lợi nhuận sau thuế	8.57	6.82	25.7%	15.9	12.4	28.3%
LNST của CĐ cty mẹ	8.57	6.82	25.7%	15.9	12.4	28.3%

(Nguồn: fireant.vn)

